

Số: 06 /HD-UBND

TP. Kon Tum, ngày 27 tháng 10 năm 2015

### **HƯỚNG DẪN**

#### **Tổ chức tự đánh giá, chấm điểm kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính đối với Ủy ban nhân dân cấp xã**

Để thực hiện công tác đánh giá kết quả cải cách hành chính hàng năm theo tiêu chí được quy định tại Quyết định số 574/QĐ-UBND ngày 12/8/2015 của UBND tỉnh Kon Tum về việc ban hành Bộ tiêu chí đánh giá kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính đối với cơ quan hành chính Nhà nước các cấp trên địa bàn tỉnh Kon Tum;

UBND thành phố hướng dẫn UBND cấp xã tổ chức đánh giá, chấm điểm kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính hàng năm cụ thể như sau:

**1. Nội dung đánh giá, chấm điểm:** Gồm các lĩnh vực, tiêu chí thành phần quy định tại Phụ lục III, Quyết định số 574/QĐ-UBND.

*(Nội dung phụ lục III được đăng tải trên Trang Thông tin điện tử của thành phố, Mục thông tin cần biết).*

**2. Hội đồng tự đánh giá, chấm điểm kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính của Ủy ban nhân dân cấp xã (gọi tắt là Hội đồng):**

Hội đồng do Ủy ban nhân dân cấp xã thành lập, có từ 3 đến 5 thành viên, gồm: Lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp xã làm Chủ tịch Hội đồng; Cán bộ phụ trách Văn phòng HĐND-UBND cấp xã làm thư ký và một số chức danh chuyên trách làm ủy viên.

#### **3. Phương pháp đánh giá, chấm điểm:**

- Dựa vào điểm chuẩn của từng lĩnh vực, tiêu chí, tiêu chí thành phần, các đơn vị đối chiếu với kết quả công việc của đơn vị mình đã làm được hoặc chưa làm được để tự đánh giá, chấm điểm cho từng tiêu chí thành phần theo các thang điểm tương ứng và trích dẫn tài liệu kiểm chứng cụ thể (nếu có).

- Các đơn vị khi tự đánh giá, chấm điểm phải có báo cáo thuyết minh, giải thích cụ thể đối với phần tự chấm điểm cho từng tiêu chí thành phần hoặc có thể thuyết minh, giải thích trực tiếp vào báo cáo tự đánh giá của đơn vị, địa phương mình đối với điểm tự chấm.

\* Ví dụ: Tại tiêu chí thành phần 1.1.1 về ban hành kế hoạch cải cách hành chính năm có đưa ra 03 mức như sau:

+ Ban hành kịp thời: 1 điểm

+ Ban hành không kịp thời: 0,5 điểm

+ Không ban hành: 0 điểm

Nếu hội đồng của đơn vị tự đánh giá, chấm điểm là 1 điểm cho tiêu chí thành phần này thì phải thuyết minh rõ đơn vị đã ban hành kế hoạch nào (*số kế hoạch, ngày tháng năm ban hành và photo gửi kèm để làm tài liệu kiểm chứng*).

- Đối với điểm cộng và điểm trừ: Các đơn vị căn cứ vào các yêu cầu đưa ra đối với điểm cộng, điểm trừ so với việc thực hiện tự đánh giá, chấm điểm cải cách hành chính của đơn vị mình để tự chấm điểm nội dung này.

- Đối với các tiêu chí, tiêu chí thành phần quy định kiểm tra thực tế thì các đơn vị, địa phương không tự đánh giá, chấm điểm mà việc đánh giá, chấm điểm các tiêu chí, tiêu chí thành phần này sẽ do Hội đồng kiểm tra, đánh giá, chấm điểm cải cách hành chính của UBND thành phố thực hiện. Ủy ban nhân dân thành phố có hình thức phù hợp để thực hiện đánh giá, chấm điểm các tiêu chí thành phần quy định đối với UBND cấp xã.

#### **4. Việc xác định tổng điểm đạt được và xếp loại:**

- Hội đồng tự đánh giá, chấm điểm của UBND thành phố sẽ tiến hành thẩm định kết quả tự đánh giá, chấm điểm của UBND cấp xã. Tổng số điểm đạt được của mỗi đơn vị cấp xã là tổng số điểm sau khi thẩm định cộng với tổng số điểm qua kiểm tra thực tế các tiêu chí thành phần quy định.

- Căn cứ vào tổng số điểm đạt được, Hội đồng thành phố sẽ tham mưu UBND thành phố phê duyệt kết quả xếp loại như sau:

+ Tổng điểm đạt từ 91-100 điểm: Xếp loại A (*Xuất sắc*)

+ Tổng điểm đạt từ 80-90 điểm: Xếp loại B (*Tốt*)

+ Tổng điểm đạt từ 66-79 điểm: Xếp loại C (*Khá*)

+ Tổng điểm đạt từ 50-65 điểm: Xếp loại D (*Trung bình*).

+ Tổng điểm đạt dưới 50 điểm: Xếp loại E (*Yếu*)

#### **5. Thời gian tổ chức thực hiện công tác tự đánh giá, chấm điểm, xếp loại, báo cáo kết quả:**

- Thời gian tổ chức thực hiện công tác tự đánh giá, chấm điểm: **Từ ngày 01/11 đến ngày 15/11 hàng năm**, UBND các xã, phường tiến hành tự đánh giá, chấm điểm.

- Thời gian gửi báo cáo kết quả: **Trước ngày 20/11 hàng năm**, UBND các xã, phường gửi báo cáo kết quả tự đánh giá, chấm điểm của đơn vị mình về Phòng Nội vụ thành phố để tổng hợp, tham mưu Hội đồng đánh giá, chấm điểm cải cách hành chính của thành phố thẩm định.

Sau thời gian trên, nếu đơn vị nào chưa gửi báo cáo thì Hội đồng thành phố xem xét, trình UBND thành phố xếp loại thấp nhất (*Loại E - Yếu*).

#### **6. Hồ sơ báo cáo kết quả tự đánh giá, chấm điểm:**

- Báo cáo tự đánh giá, chấm điểm của các đơn vị địa phương theo các tiêu chí, tiêu chí thành phần của Phụ lục III, Quy định số 574/QĐ-UBND của UBND tỉnh.

- Báo cáo thuyết minh, giải trình đối với các tiêu chí, tiêu chí thành phần do đơn vị tự đánh giá, chấm điểm. Nếu không có báo cáo thuyết minh, giải trình riêng thì trong báo cáo kết quả tự đánh giá, chấm điểm của đơn vị phải thuyết minh rõ ràng.

- Tài liệu kiểm chứng cho nội dung đánh giá, chấm điểm là các văn bản pháp luật, kế hoạch, báo cáo, tài liệu hướng dẫn, số liệu thống kê, văn bản scan theo định dạng PDF có đầy đủ content, chữ ký theo thẩm quyền gửi kèm báo cáo tự đánh giá, chấm điểm và tổng hợp gửi bản điện tử về Phòng Nội vụ thành phố qua địa chỉ hộp thư điện tử [phongnouvukt@gmail.com](mailto:phongnouvukt@gmail.com). Các tiêu chí thành phần không có tài liệu kiểm chứng yêu cầu các đơn vị giải trình rõ về cách tính điểm và các số liệu liên quan.

**7. Kết quả đánh giá việc thực hiện công tác cải cách hành chính hàng năm đối với công tác thi đua khen thưởng:**

Sau khi UBND thành phố phê duyệt kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính hàng năm đối với UBND cấp xã thì căn cứ kết quả này, UBND thành phố làm cơ sở để xem xét đối với việc khen thưởng các đơn vị cấp xã. Các địa phương có kết quả xếp loại công tác cải cách hành chính Trung bình trở xuống hoặc bị hạ hai bậc xếp hạng so với năm trước liên kề thì UBND thành phố sẽ không xem xét thi đua, khen thưởng toàn diện trong năm đối với tập thể và người đứng đầu đơn vị, địa phương đó.

Trên đây là hướng dẫn của UBND thành phố về triển khai tổ chức tự đánh giá, chấm điểm kết quả thực hiện cải cách hành chính. Đề nghị UBND các xã, phường thực hiện nghiêm túc và báo cáo đúng thời gian quy định./.

**Nơi nhận:**

- TT. Thành ủy;
- TT. HĐND;
- UBND 21 xã, phường;
- Lưu: VT, UBND.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**



**PHAN VĂN THẾ**